

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN KHÁNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/ HSST  
Ngày: 02/ 02/ 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hữu Ý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông An Văn Dương và ông Nguyễn Văn Cường.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường , Thẩm tra viên  
Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình  
tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/ HSST ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: Đỗ Đình B, sinh năm 1956 tại xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số A, Lô B, Tổ C, phường T, quận M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q và bà Nguyễn Thị S ( đều đã chết); có vợ: Phạm Thị Minh C và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/11/2020 đến ngày 14/11/2020; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ( có mặt).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Lò Thị M, sinh năm 1986; trú tại: tổ T, phường A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và anh An Quang T, sinh năm 1974; trú tại: thôn Phúc Sơn 2, xã T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ( đều vắng mặt).

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn S (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhà nghỉ H ở xóm C, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình do Đỗ Đình B làm chủ có kinh doanh dịch vụ lưu trú- karaoke. Ngày 09/11/2020, Lò Thị M, sinh năm 1986, trú tại T, phường A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đến gặp B xin làm nhân viên phục vụ và thỏa thuận nếu khách thuê phòng tại nhà nghỉ có nhu cầu mua dâm thì B sẽ gọi M đến bán dâm với giá 200.000 đồng/01 lần, số tiền thu được B sẽ trả cho M 100.000 đồng còn B hưởng

100.000 đồng. Quá trình làm việc, B cho M ở lại nhà nghỉ để thuận tiện cho việc mua bán dâm.

Khoảng 13 giờ ngày 11/11/2020, An Quang T, sinh năm 1974, trú tại thôn Phúc Sơn 2, xã T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn S, sinh năm 1970, trú tại xã P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đến nhà nghỉ H. Tại đây, T hỏi B về việc mua dâm, B đồng ý. Sau khi thu tiền mua dâm là 200.000 đồng, B dẫn T vào phòng số 04 của nhà nghỉ và gọi M đến bán dâm, còn Nguyễn Văn S không mua dâm nên ngồi chờ ở quầy lễ tân. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi T và M đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị Phòng hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại phòng số 04 của nhà nghỉ 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách ghi chữ “VIP Plus” và 01 bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ của B số tiền 200.000 đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà nghỉ H thu giữ: 01 vỏ bao cao su màu vàng đã bị xé rách có ghi chữ “VIP Plus”; 04 bao cao su có đặc điểm giống nhau, chưa qua sử dụng ghi chữ “VIP Plus”. Quá trình điều tra, Đỗ Đình B đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “ Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Đình B phạm tội “ Chứa mại dâm”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Đình B từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Giao bị cáo Đỗ Đình B cho UBND phường T, quận M, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án treo và thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, quận M, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách ghi chữ “VIP Plus” và 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu vàng đã bị xé rách có ghi chữ “VIP Plus”; 04 bao cao su có đặc điểm giống nhau, chưa qua sử dụng ghi chữ “VIP Plus”.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì; xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện do vậy là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai người làm chứng và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 11/11/2020, tại phòng số 04 nhà nghỉ H thuộc xóm C, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình do Đỗ Đình B làm chủ và đã đồng ý cho Lò Thị M bán dâm cho An Quang T lấy 200.000 đồng, nhằm mục đích thu lời bất chính đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo Đỗ Đình B về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng; trái với thuần phong mỹ tục và có nguy cơ lây lan bệnh tật qua nhiều người. Vì vậy, phải xử lý bằng biện pháp hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; có thành tích xây dựng quê hương được Ban chấp hành Đảng bộ xã T, huyện Yên Khánh tặng giấy khen, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, với một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo phạm tội mang tính tư lợi và có thu nhập, nên áp dụng phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án này An Quang T đã có hành vi mua dâm và Lò Thị M thực hiện hành vi bán dâm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách ghi chữ “VIP Plus” và 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu vàng

đã bị xé rách có ghi chữ “VIP Plus”; 04 bao cao su có đặc điểm giống nhau, chưa qua sử dụng ghi chữ “VIP Plus” không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình B phạm tội “ Chứa mại dâm ”.

Xử phạt bị cáo 15 ( Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án 02/02/2021. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Đỗ Đình B cho UBND phường T, quận M, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án treo và thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, quận M, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 BLHS: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000đồng đã thu của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách ghi chữ “VIP Plus” và 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu vàng đã bị xé rách có ghi chữ “VIP Plus”; 04 bao cao su có đặc điểm giống nhau, chưa qua sử dụng ghi chữ “VIP Plus” vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Công an huyện Yên Khánh;
- Chi cục THA huyện Yên Khánh;
- Bị cáo, người có quyền và NVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phan Hữu Ý**